

Câu 9: Nội dung nào **không** phải điểm khác biệt trong chủ trương của ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương tại Hội nghị lần thứ 8 tháng (5 - 1941) so với Hội nghị tháng 11 năm 1939?

- A. Xác định hình thái khởi nghĩa vũ trang là từ khởi nghĩa từng phần lên tổng khởi nghĩa.
- B. Đưa vấn đề giải phóng dân tộc giải quyết trong khuôn khổ từng nước ở Đông Dương.
- C. Giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc và tạm gác khẩu hiệu “cách mạng ruộng đất”.
- D. Thành lập mặt trận Việt Minh, xác định nhiệm vụ trọng tâm lúc này là chuẩn bị khởi nghĩa.

Câu 10: Đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật ngày nay là

- A. thời gian từ nghiên cứu khoa học đến sản xuất ngày càng rút ngắn.
- B. đầu tư cho nghiên cứu khoa học đem lại lợi nhuận lớn nhất.
- C. khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.
- D. diễn ra trên quy mô lớn và tốc độ nhanh.

Câu 11: Vấn đề nào **không** được đặt ra trước các cường quốc đồng minh để giải quyết tại hội nghị Ianta (2 - 1945)?

- A. Nhanh chóng đánh bại toàn toàn các nước phát xít.
- B. Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.
- C. Khôi phục kinh tế thế giới sau chiến tranh.
- D. Phân chia thành quả giữa các nước thắng trận.

Câu 12: Năm 1957, Liên Xô đạt được thành tựu khoa học - kỹ thuật nổi bật nào?

- A. Chế tạo thành công bom nguyên tử.
- B. Chế tạo thành công máy bay phản lực.
- C. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- D. Chế tạo thành công tàu vũ trụ.

Câu 13: Điểm yếu trong kế hoạch Nava của thực dân Pháp thực hiện ở Việt Nam trong những năm 1953 - 1954 là

- A. lượng quân Pháp đang bị tổn thất nặng nề.
- B. mâu thuẫn giữa tập trung và phân tán lực lượng.
- C. tinh thần chiến đấu của quân Pháp đã giảm sút.
- D. quá lệ thuộc vào nguồn tài chính của Mỹ.

Câu 14: Sau cách mạng tháng Tám năm 1945 Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi nhân dân nhường cơm sẻ áo nhằm giải quyết khó khăn nào?

- A. Nạn đói.
- B. Giặc ngoại xâm.
- C. Nạn đốt.
- D. Tài chính.

Câu 15: Thành công của cuộc tổng tuyển cử bầu Quốc hội (1946) ở Việt Nam chứng tỏ

- A. chính quyền cách mạng được củng cố từ trung ương tới địa phương.
- B. tinh thần đoàn kết và ý thức làm chủ đất nước của nhân dân.
- C. chính quyền của công nhân và nông dân được củng cố.
- D. nhân dân bước đầu giành được quyền làm chủ đất nước.

Câu 16: Trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 – 1954), Đảng Cộng sản Đông Dương chủ trương đánh lâu dài chủ yếu vì

- A. cần thời gian để xây dựng và phát triển lực lượng để tạo ra sự chuyển hóa về so sánh lực lượng.
- B. cần thời gian để vận động sự ủng hộ giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. đánh lâu dài phù hợp với truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc ta.
- D. ban đầu địch mạnh, ta cần bảo toàn lực lượng chờ thời cơ thuận lợi.

Câu 17: Điểm nổi bật nhất của kinh tế Mỹ trong khoảng 20 năm sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Mỹ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.
- B. Nên công nghiệp phát triển hết sức mạnh mẽ.
- C. Kinh tế Mỹ bước vào giai đoạn suy thoái khủng hoảng.
- D. Bị kinh tế Tây Âu và Nhật Bản cạnh tranh quyết liệt.

Câu 18: Cách mạng Tháng Hai năm 1917 ở nước Nga đã

- A. đưa nước Nga vào thời kỳ xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa.
- B. lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế.
- C. giải phóng các dân tộc khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa.
- D. lật đổ chính phủ tư sản lâm thời.

Câu 19: Cuộc chiến đấu của quân dân ta ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16 trong những tháng đầu sau ngày toàn quốc kháng chiến đã bước đầu làm thất bại âm mưu nào của Pháp?

- A. Đánh úp cơ quan đầu não của ta.
- B. Phá hoại các nhà máy, xí nghiệp lớn của ta.
- C. Tiêu diệt bộ đội chủ lực của ta.
- D. Đánh nhanh thắng nhanh.

Câu 20: Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ hai của Đảng cộng sản Đông Dương (2 - 1951) đã quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên gọi là

- A. Đảng Dân chủ Việt Nam.
- B. Đảng Dân chủ Đông Dương.
- C. Đảng Lao động Việt Nam.
- D. Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 21: Vì sao cuộc bãi công của thợ máy Ba Son (8 - 1925) đã đánh dấu bước ngoặt của phong trào công nhân Việt Nam?

- A. Đấu tranh có mục tiêu kinh tế và chính trị diễn ra với quy mô lớn thời gian kéo dài.
- B. Đấu tranh có tổ chức, buộc pháp nhượng bộ nhiều quyền lợi kinh tế.
- C. Đấu tranh có tổ chức kết hợp đòi quyền lợi về kinh tế với chính trị và có tinh thần quốc tế vô sản.
- D. Đấu tranh có quy mô lớn, tinh thần đấu tranh mạnh mẽ, quyết liệt dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Câu 22: Sự kiện nào sau đây tác động trực tiếp đến quyết định chuyển hướng của Đảng cộng sản Đông Dương giai đoạn 1939 - 1945?

- A. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
- B. Nhật xâm lược Đông Dương.
- C. Đức tấn công Pháp, Pháp đầu hàng.
- D. Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.

Câu 23: Nội dung nào **không** phải là biểu hiện chủ yếu của xu thế toàn cầu hóa ngày nay?

- A. Mỹ trở thành nước quyết định toàn bộ quan hệ thương mại quốc tế.
- B. Sự phát triển nhanh chóng của quan hệ thương mại quốc tế.
- C. Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia.
- D. Sự sáp nhập và hợp nhất các công ty thành những tập đoàn lớn.

Câu 24: Trước sức ép của phong trào đấu tranh của nhân dân Ấn Độ, Thực dân Anh đã thực hiện phương án Maopátton chia Ấn Độ thành hai quốc gia dựa trên cơ sở nào?

- A. Trưng cầu dân ý.
- B. Ranh giới tự nhiên của sông Hằng và sông Ấn.
- C. Tôn giáo: Ấn Độ giáo và Hồi giáo.
- D. Tỷ lệ các dân tộc.

Câu 25: Nguyên nhân cơ bản nhất quyết định thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì?

- A. Phát xít Nhật đầu hàng quân đồng minh, kẻ thù duy nhất của cách mạng Việt Nam gục ngã.
- B. Truyền thống yêu nước chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam.
- C. Sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng cộng sản Đông Dương và Hồ Chí Minh.
- D. Có khối liên minh công - nông vững chắc.

Câu 26: Sự kiện nào đánh dấu sự khởi sắc và hoạt động có hiệu quả của tổ chức ASEAN?

- A. Các nước thành viên ký bản Hiến chương ASEAN năm 2007.
- B. 10 nước Đông Nam Á tham gia tổ chức ASEAN năm 1999.
- C. Hiệp ước Bali được ký kết năm 1976.
- D. Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN năm 1995.

Câu 27: Điểm giống nhau cơ bản nhất về tư tưởng cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh là

- A. đều xuất phát từ lòng yêu nước và vận động cứu nước theo con đường dân chủ tư sản.
- B. đều mong muốn sự giúp đỡ của Nhật Bản để đánh Pháp.
- C. đều có tư tưởng bạo động và cải cách.
- D. đều hướng đến xây dựng Việt nam một chính thể theo kiểu Nhật Bản.

Câu 28: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương (7 - 1936) xác định nhiệm vụ trực tiếp trước mắt của cách mạng Đông Dương là

- A. chống thực dân Pháp và Chủ nghĩa Phát xít.
- B. đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.
- C. giành độc lập dân tộc và ruộng đất dân cày.
- D. chống thực dân Pháp và nguy cơ chiến tranh.

Câu 29: Thực dân Pháp đã lấy cớ gì để mang quân đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ hai (1882)?

- A. Triều đình Huế ngăn cản lái buôn Pháp ở Bắc Kỳ.
- B. Triều đình Huế vi phạm hiệp ước 1862.
- C. Triều đình Huế vi phạm hiệp ước 1874.
- D. Triều đình Huế cầu viện nhà Thanh để đánh Pháp.

Câu 30: Hoạt động nào của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên trực tiếp làm cho phong trào công nhân Việt Nam phát triển mạnh mẽ hơn, trở thành nòng cốt của phong trào dân tộc trong cả nước?

- A. Xuất bản tác phẩm Đường Kách Mệnh.
- B. Thực hiện chủ trương “vô sản hóa”.
- C. Tổ chức nhiều cuộc bãi công lớn.
- D. Mở lớp đào tạo, huấn luyện hội viên.

Câu 31: Mở đầu trong phong trào giải phóng dân tộc ở Châu Phi sau chiến tranh thế giới thứ hai là cuộc đấu tranh của nhân dân

- A. Nam Phi.
- B. Ai cập.
- C. Libi.
- D. Ănggôla.

Câu 32: Đầu *không phải* là bài học kinh nghiệm rút ra từ cuộc đấu tranh chống các thế lực ngoại xâm và nội phản trong năm đầu sau thành công của cách mạng tháng Tám năm 1945?

- A. Biết triệt để phân hóa kẻ thù, tập trung vào kẻ thù nguy hiểm nhất.
- B. Biết nhân nhượng đúng lúc, nhân nhượng có giới hạn, nhân nhượng có nguyên tắc.
- C. Đề cao thế hợp pháp và sức mạnh của chính quyền cách mạng.
- D. Tranh thủ sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân tiến bộ Pháp.

Câu 33: Yếu tố khách quan thuận lợi để Nhật Bản Phục hồi kinh tế sau chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. được Mỹ viện trợ kinh tế.
- B. được Mỹ cử các cố vấn sang giúp đỡ.
- C. có hệ thống thuộc địa rộng lớn.
- D. sự cố gắng nỗ lực của nhân dân.

Câu 34: Tháng 11 năm 1924, Nguyễn Ái Quốc từ Liên Xô về Quảng Châu (Trung Quốc) nhằm mục đích chính là

- A. chuẩn bị triệu tập hội nghị thống nhất những tổ chức vô sản ở Việt Nam.
- B. thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên và xuất bản báo chí.
- C. tập hợp những người yêu nước và Cộng sản Việt Nam hoạt động ở đây.
- D. trực tiếp tuyên truyền, giáo dục lý luận, xây dựng tổ chức cách mạng.

Câu 35: Nội dung nào *không* nằm trong kế hoạch Đờlát đơ Tátxinhi của Pháp (12 - 1950)?

- A. Thiết lập hệ thống phòng ngự mạnh trên đường số 4 từ Lạng Sơn đi Cao Bằng.
- B. Xây dựng lực lượng cơ động mạnh, ra sức phát triển nguy quân.
- C. Tiến hành chiến tranh tổng lực, bình định vùng tạm chiến.
- D. Thành lập “vành đai trắng” bao quanh trung du và đồng bằng Bắc Bộ.

Câu 36: Bộ chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng lao động Việt Nam **không** đề ra mục tiêu nào trong cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân (1953 - 1954)?

- A. Tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch.
- B. Buộc pháp phải đàm phán với ta để rút quân về nước.
- C. Giải phóng đất đai.
- D. Buộc địch phải bị động, phân tán lực lượng.

Câu 37: Quyết định nào của hội nghị ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương lần thứ 8 (5 - 1941) được coi là *một điển hình sáng tạo trong việc vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin về khởi nghĩa vũ trang vào Việt Nam?*

- A. Giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương.
- B. Thành lập mặt trận Việt Minh, tập hợp tất cả các tầng lớp, giai cấp vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.
- C. Coi chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân.
- D. Xác định hình thái của khởi nghĩa ở nước ta là đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.

Câu 38: Lý do chủ yếu dẫn đến sự khác nhau về thái độ chính trị của các giai cấp, tầng lớp trong xã hội Việt Nam sau chiến tranh thế giới thứ nhất là vì mỗi giai cấp có

- A. khả năng tiếp thu những hệ tư tưởng khác nhau.
- B. quyền lợi kinh tế và vị trí chính trị khác nhau.
- C. vị trí kinh tế và trình độ hiểu biết khác nhau.
- D. có trình độ năng lực lãnh đạo cách mạng khác nhau.

Câu 39: Trong năm 1945, thời cơ “ngàn năm có một” của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 bắt đầu xuất hiện khi nào?

- A. Khi Nhật nhảy vào Đông Dương (9 - 1940).
- B. Khi Nhật đầu hàng quân đồng minh (8 - 1945)
- C. Khi quân Đồng minh vào Đông Dương (9 - 1945).
- D. Khi Nhật đảo chính lật đổ Pháp (3 - 1945).

Câu 40: Âm mưu chung của các thế lực ngoại xâm khi kéo vào nước ta sau cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. ngăn chặn sự phát triển của chủ nghĩa cộng sản.
- B. lật đổ chính quyền cách mạng.
- C. mở đường cho Mỹ xâm lược Việt Nam.
- D. biến Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới.

----- **HẾT** -----